TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BA BỂ** **TỈNH BẮC KẠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 08/2021/QĐST-HNGĐ	*Ba Bể, ngày 24 tháng 11 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 10/2021/TLST/HNGĐ ngày 04 tháng 11 năm 2020 giữa:

- Nguyên đơn: Anh **Vương Văn Ph**, sinh năm 1982
- Bị đơn: Chị **Trương Thị Ng**, sinh năm 1986

Đều trú tại: Thôn B, xã M, huyện B, tỉnh Bắc Kạn.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 7 Điều 26, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 11 năm 2020;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện, không trái điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Anh Vương Văn Ph, sinh năm 1982 và chị Trương Thị Ng, sinh năm 1986.

Đều trú tại: Thôn B, xã M, huyện B, tỉnh Bắc Kạn.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

**** Về quan hệ hôn nhân:*** Anh Vương Văn Ph và chị Trương Thị Ng thuận tình ly hôn.

**** Về con chung:*** Anh Vương Văn Ph và chị Trương Thị Ng có 02 con chung tên là

Vương Nguyễn H, sinh ngày 01/7/2008 và Vương Nguyễn H1, sinh ngày 26/4/2011. Các con chung khỏe mạnh, phát triển bình thường. Anh Vương Văn Ph và chị Trương Thị Ng thỏa thuận, thống nhất giao 02 con chung cho anh Vương Văn Ph trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục đến khi các con chung đủ 18 tuổi.

**** Về cấp dưỡng nuôi con chung:*** Anh Vương Văn Ph không yêu cầu chị Trương Thị Ng cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Trương Thị Ng có quyền đi lại thăm nom con chung theo quy định, không ai được cản trở. Vì lợi ích của con khi cần thiết các bên có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

**** Về tài sản chung:*** Anh Vương Văn Ph và chị Trương Thị Ng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

**** Về nợ chung:*** Anh Vương Văn Ph và chị Trương Thị Ng không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

**** Về án phí:*** Anh Vương Văn Ph phải chịu 75.000^{đ} tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm; Chị Trương Thị Ng phải chịu 75.000^{đ} tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm. Ghi nhận anh Vương Văn Ph tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí Ly hôn sơ thẩm là 150.000^{đ} (một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh Vương Văn Ph đã nộp 300.000^{đ} (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: 03784 ngày 04/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B. Anh Vương Văn Ph được hoàn trả lại số tiền 150.000^{đ} (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Xác nhận anh Vương Văn Ph đã nộp đủ án phí.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

****Nơi nhận:***
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND xã M;
- TAND tỉnh + BBGN;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán

Phạm Thế Hùng